

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện huy động các nguồn lực, khai thác có hiệu quả quỹ đất trong khu đô thị mới Nam Tuy Hòa, kết hợp với tranh thủ các nguồn vốn Trung ương và thu hút đầu tư từ bên ngoài để tiếp tục đầu tư hoàn thành dự án Hạ tầng đô thị Nam Tuy Hòa - Vũng Rô theo Quyết định số 2358/QĐ-UB, ngày 23 tháng 8 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên và các dự án kết cấu hạ tầng chủ yếu liên quan đến sự hình thành và định hướng phát triển Khu kinh tế Nam Phú Yên.

- Quản lý, điều hành theo quy hoạch chi tiết được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Làm chủ đầu tư dự án Hạ tầng đô thị khu đô thị Nam thành phố Tuy Hòa và các dự án kết cấu hạ tầng liên quan đến định hướng phát triển Khu kinh tế Nam Tuy Hòa Phú Yên, xây dựng danh mục dự án đầu tư và kế hoạch vốn đầu tư và kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện. Triển khai thực hiện cơ chế sử dụng quỹ đất tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng và hoàn trả đúng thời hạn phần vốn vay từ ngân sách Trung ương.

- Xây dựng kế hoạch đấu thầu xây dựng công trình thanh toán bằng tiền và quyền sử dụng đất thuộc dự án Hạ tầng đô thị Nam Tuy Hòa - Vũng Rô trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy chế riêng do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Tổ chức giao đất có thu tiền sử dụng đất, giao đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, mặt nước chuyên dùng cho Nhà đầu tư có nhu cầu sử dụng đất trong phạm vi dự án theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Làm đầu mối giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình hình thành, triển khai và thực hiện đầu tư các dự án thành phần thuộc dự án Hạ tầng đô thị Nam Tuy Hòa - Vũng Rô.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện nhiệm vụ quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc dự án Hạ tầng đô thị Nam Tuy Hòa - Vũng Rô theo quy định.

- Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan trong việc bảo đảm mọi hoạt động đầu tư, xây dựng và sử dụng đất trong phạm vi dự án.

- Báo cáo định kỳ cho Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan về tình hình triển khai quy hoạch, kế hoạch xây dựng và phát triển của dự án.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 3. Tổ chức, biên chế của Ban quản lý đầu tư hạ tầng Nam Tuy Hòa - Vũng Rô

- Ban quản lý đầu tư hạ tầng Nam Tuy Hòa - Vũng Rô gồm có: Trưởng ban; có từ 01 đến 02 Phó Trưởng ban và cán bộ, viên chức, nhân viên giúp việc.

- Biên chế của Ban quản lý đầu tư hạ tầng Nam Tuy Hòa - Vũng Rô thuộc biên chế sự nghiệp khác. Giao cho Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao biên chế cho ban.

- Trưởng Ban quản lý đầu tư hạ tầng Nam Tuy Hòa - Vũng Rô có trách nhiệm xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của ban trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt để thực hiện.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Chi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2358/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 12 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH**Về việc phê duyệt kết quả rà soát, quy hoạch lại ba loại rừng tỉnh Phú Yên****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 38/2005/CT-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc rà soát, quy hoạch lại 3 loại rừng (rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng sản xuất); Nghị quyết số 25/2007/NQ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006-2010) tỉnh Phú Yên;

Căn cứ các văn bản: số 2122/BNN-LN ngày 03 tháng 8 năm 2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thẩm định kết quả rà soát, quy hoạch lại 3 loại rừng tỉnh Phú Yên; số 193/HĐND-TH ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, thống nhất Báo cáo kết quả rà soát, quy hoạch lại 3 loại rừng;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 547/TTr-SNN ngày 16 tháng 10 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kết quả rà soát, quy hoạch lại 3 loại rừng tỉnh Phú Yên, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Hiện trạng rừng

- Tổng diện tích tự nhiên toàn tỉnh:	504.531 ha;
- Hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp là:	262.865 ha;
Trong đó:	
+ Đất có rừng:	161.365 ha;
Rừng tự nhiên:	126.914 ha;
Rừng trồng:	34.451 ha;
+ Đất chưa có rừng:	101.500 ha;

Phân theo chức năng:

- Rừng đặc dụng:	21.221 ha;
+ Đất có rừng:	16.072 ha;
+ Đất chưa có rừng:	5.149 ha;
- Rừng phòng hộ:	126.331 ha;
+ Đất có rừng:	71.974 ha;
+ Đất chưa có rừng:	54.358 ha;
- Rừng sản xuất:	115.312 ha;
+ Đất có rừng:	73.319 ha;
+ Đất chưa có rừng:	41.993 ha.

2. Quy hoạch đất lâm nghiệp

Tổng diện tích đất lâm nghiệp là:	250.000 ha;
Trong đó:	
- Đất có rừng:	161.365 ha;
+ Rừng tự nhiên:	126.914 ha;
+ Rừng trồng:	34.451 ha
- Đất chưa có rừng:	88.635 ha.

3. Phân cấp phòng hộ

Phân cấp mức độ phòng hộ trên tổng diện tích quy hoạch đất lâm nghiệp **250.000 ha** chi tiết đến từng lô rừng:

- Phân cấp rất xung yếu: 22.542 ha (phân cấp cho rừng phòng hộ);
- Phân cấp xung yếu: 172.293 ha (phân cấp cho rừng phòng hộ và rừng sản xuất);
- Phân cấp ít xung yếu: 55.165 ha (phân cấp cho rừng sản xuất).

4. Kết quả rà soát, quy hoạch lại 3 loại rừng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và rừng sản xuất)

a) Rừng đặc dụng: tổng diện tích đất lâm nghiệp quy hoạch cho rừng đặc dụng: 19.160 ha;

- Đất có rừng: 16.017 ha;
- Đất chưa có rừng : 3.143 ha;

Gồm các khu rừng đặc dụng sau:

- Khu bảo tồn thiên nhiên K'ông Trai: **13.392 ha**;
- + Đất có rừng: 12.648 ha;
- + Đất chưa có rừng: 744 ha;
- Khu rừng văn hóa lịch sử Đèo Cả: **5.768 ha**;
- + Đất có rừng: 3.369 ha;
- + Đất chưa có rừng: 2.399 ha.